

KẾ HOẠCH

**thực hiện Quy định số 19-QĐ/TW ngày 08/4/2026 của Ban Chấp hành
Trung ương Đảng về công tác chính trị, tư tưởng trong Đảng**

Thực hiện Quy định số 19-QĐ/TW ngày 08/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác chính trị, tư tưởng trong Đảng (sau đây viết tắt là Quy định số 19-QĐ/TW) và Hướng dẫn số 03-HD/BTGTW ngày 27/8/2026 của Ban Tuyên giáo Trung ương về thực hiện Quy định số 19-QĐ/TW (sau đây viết tắt là Hướng dẫn số 03-HD/BTGTW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

- Cụ thể hóa đầy đủ, đồng bộ các nội dung, nhiệm vụ của Quy định số 19-QĐ/TW và Hướng dẫn số 03-HD/BTGTW phù hợp với tình hình, yêu cầu nhiệm vụ của Đảng bộ tỉnh sau hợp nhất và việc vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm, tiến độ, kết quả và cơ chế phối hợp trong tổ chức thực hiện.

- Tạo chuyển biến rõ nét về nhận thức, trách nhiệm và hành động của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên đối với công tác chính trị, tư tưởng; nâng cao bản lĩnh chính trị, ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương; giữ vững sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội; chủ động phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh về chính trị, tư tưởng.

- Đưa việc thực hiện Quy định số 19-QĐ/TW vào nền nếp, gắn chặt với nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; thực hiện đồng bộ, lồng ghép với Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 02/7/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các chương trình, kế hoạch có liên quan, không phát sinh nhiệm vụ, thủ tục, chế độ báo cáo trùng lặp.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện Quy định phải đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp, thường xuyên của cấp ủy, tổ chức đảng; đề cao trách nhiệm của tập thể cấp ủy, người đứng đầu và trách nhiệm tự giác của cán bộ, đảng viên; bảo đảm rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ kết quả.

- Tổ chức thực hiện, kiểm tra, đánh giá và báo cáo phải gắn với nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng và các hoạt động thường xuyên; bảo đảm khách quan, thực chất, thiết thực, hiệu quả; không chồng chéo, hình thức, không tổ chức

thêm quy trình đánh giá, chấm điểm, xếp loại hoặc hình thức khen thưởng riêng khi Trung ương không quy định.

- Lấy kết quả thực chất, sự chuyển biến về nhận thức, ý thức trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, chất lượng thực hiện nhiệm vụ và mức độ tín nhiệm làm căn cứ đánh giá; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, khai thác dữ liệu dùng chung; không yêu cầu báo cáo lại những thông tin, dữ liệu đã được cập nhật, khai thác trên hệ thống theo quy định.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, cụ thể hóa Quy định

1.1. Tổ chức quán triệt, triển khai Quy định số 19-QĐ/TW, Hướng dẫn số 03-HD/BTGTW và Kế hoạch này đến các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên; gắn với quán triệt các quy định, chỉ thị của Đảng có liên quan đến trách nhiệm nêu gương, chuẩn mực đạo đức cách mạng, những điều đảng viên không được làm và học tập, thực hành tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh.

1.2. Các cấp ủy, tổ chức đảng căn cứ Quy định số 19-QĐ/TW, Hướng dẫn số 03-HD/BTGTW và Kế hoạch này để cụ thể hóa thành nhiệm vụ trong chương trình, kế hoạch công tác; xác định rõ nội dung, tiến độ, trách nhiệm của tập thể cấp ủy, người đứng đầu và từng cơ quan, đơn vị. Chú trọng củng cố nền nếp công tác chính trị, tư tưởng ở cấp xã sau sắp xếp, bảo đảm thông tin, chỉ đạo thông suốt trong điều kiện vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; gắn kết quả thực hiện với kiểm điểm, đánh giá hằng năm. Không xây dựng thêm kế hoạch, biểu mẫu, chế độ báo cáo trùng lặp với nội dung đã được lồng ghép trong chương trình công tác hiện hành.

1.3. Rà soát toàn diện các quy chế, quy định, chương trình, kế hoạch và văn bản có liên quan, nhất là về tổ chức, cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ, công tác phát triển đảng viên, kiểm tra, giám sát, đánh giá, xếp loại, thi đua, khen thưởng, kỷ luật, công tác chính trị, tư tưởng, tuyên truyền, dân vận, quản lý và sử dụng thông tin. Kịp thời sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế những nội dung không còn phù hợp, bảo đảm thống nhất, đồng bộ với Quy định số 19-QĐ/TW; đồng thời rà soát, thống nhất các quy chế, quy trình, đầu mối phối hợp sau hợp nhất tỉnh.

1.4. Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền về Quy định số 19-QĐ/TW; chú trọng tuyên truyền kết quả thực hiện, mô hình hay, cách làm hiệu quả, gương cán bộ, đảng viên tiêu biểu; kịp thời định hướng nhận thức, tạo sự thống nhất trong Đảng và đồng thuận trong xã hội.

2. Nâng cao chất lượng nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Đảng

2.1. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Đảng; bám sát hướng dẫn của Trung ương, đồng thời lựa chọn nội dung, hình thức phù hợp với từng loại hình tổ chức đảng, đối tượng cán bộ, đảng viên và đặc điểm địa

bàn. Chú trọng liên hệ những vấn đề thực tiễn của tỉnh sau hợp nhất, yêu cầu vận hành chính quyền địa phương 2 cấp, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị; tăng cường trao đổi, đối thoại, thảo luận, vận dụng vào giải quyết công việc cụ thể.

2.2. Nâng cao chất lượng học tập chính trị, sinh hoạt chính trị, tư tưởng trong cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị; cấp ủy thường xuyên định hướng nội dung sinh hoạt gắn với nhiệm vụ chính trị và những vấn đề mới, khó, phức tạp nảy sinh ở địa phương, cơ quan, đơn vị. Duy trì nền nếp tự học, tự nghiên cứu; khắc phục tình trạng học tập, sinh hoạt hình thức, sao chép, đối phó, không gắn với chức trách, nhiệm vụ. Kết quả nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai nghị quyết là một căn cứ xem xét, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ. Cấp ủy các cấp hướng dẫn thực hiện nghiêm việc học tập chính trị hằng tháng gắn với sinh hoạt chi bộ. Hằng quý, các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và đảng ủy xã, phường tổ chức ít nhất 01 buổi học tập, quán triệt nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, kết hợp thông tin thời sự, chính sách cho cán bộ, đảng viên. Nếu trong quý không có văn bản mới cần quán triệt, cấp ủy lựa chọn nghị quyết đang thực hiện để trao đổi, liên hệ, đồng thời thông tin những vấn đề thời sự, chính sách thiết thực, gắn với nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị; tổ chức phù hợp, tránh hình thức, trùng lặp.

2.3. Tăng cường kiểm tra, đánh giá kết quả nghiên cứu, học tập, quán triệt nghị quyết của cán bộ, đảng viên, bảo đảm khách quan, phù hợp với từng nhóm đối tượng, không tạo áp lực, hình thức; khuyến khích ứng dụng nền tảng số, công cụ số trong học tập, trao đổi, kiểm tra và quản lý kết quả, không làm phát sinh thêm hồ sơ, thủ tục không cần thiết.

2.4. Kịp thời phát hiện, giáo dục, giúp đỡ, chấn chỉnh cán bộ, đảng viên có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục, phòng ngừa với kiểm tra, giám sát, tạo điều kiện để cán bộ, đảng viên nhận thức rõ hạn chế, khuyết điểm và tự giác sửa chữa. Trường hợp không chuyển biến, tiếp tục có biểu hiện suy thoái thì xem xét, xử lý theo thẩm quyền và quy định của Đảng.

3. Xây dựng văn hóa trong Đảng bộ và hệ thống chính trị; thực hiện chuẩn mực đạo đức cách mạng, phát huy trách nhiệm nêu gương

3.1. Gắn xây dựng văn hóa trong Đảng bộ và hệ thống chính trị với thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam và Kế hoạch số 52-KH/TU ngày 11/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Tập trung xây dựng văn hóa lãnh đạo, văn hóa sinh hoạt đảng, văn hóa công vụ và văn hóa ứng xử; đề cao các giá trị kỷ cương, trách nhiệm, liêm chính, đoàn kết, dân chủ, gần dân, trọng dân, tận tụy phục vụ Nhân dân. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị rà soát, bổ sung quy chế làm việc, quy tắc ứng xử, chuẩn mực văn hóa phù hợp với chức năng, nhiệm vụ; chú trọng thống nhất nền nếp, phong cách làm việc trong các cơ quan, đơn vị và địa phương sau sắp xếp, bảo đảm thực chất, dễ thực hiện, dễ kiểm tra, đánh giá.

3.2. Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm Quy định số 144-QĐ/TW, ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng

viên trong giai đoạn mới; lấy 05 nhóm chuẩn mực của Quy định làm khung chung để cán bộ, đảng viên tự giác tu dưỡng, rèn luyện, “tự soi”, “tự sửa”. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, từng cấp ủy, cơ quan, đơn vị rà soát, cụ thể hóa chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ theo hướng ngắn gọn, dễ nhớ, dễ thực hiện, dễ kiểm tra; không đặt thêm chuẩn mực trái hoặc làm thay đổi nội dung cốt lõi của Quy định số 144-QĐ/TW.

3.3. Thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW, ngày 13/7/2026 của Bộ Chính trị về *“đẩy mạnh học tập, thực hành tư tưởng, đạo đức, phong pháp, phong cách Hồ Chí Minh trong giai đoạn phát triển mới”* theo hướng chuyển mạnh từ học tập sang thực hành, từ đăng ký sang kết quả cụ thể. Đưa nội dung học tập, thực hành theo Bác vào sinh hoạt chi bộ thường kỳ; hằng năm, mỗi chi bộ lựa chọn ít nhất 01 vấn đề cụ thể gắn với nhiệm vụ chính trị, khâu yếu, việc khó hoặc vấn đề Nhân dân quan tâm để tập trung giải quyết, có kết quả kiểm chứng. Người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị công khai nội dung cam kết nêu gương, tập trung vào bản lĩnh chính trị, tư duy đổi mới và năng lực tổ chức thực hiện; đạo đức công vụ và kỷ luật thực thi; tinh thần phục vụ Nhân dân. Nội dung cam kết được lồng ghép vào chương trình, kế hoạch công tác và kiểm điểm hằng năm, không lập thêm biểu mẫu, hồ sơ riêng.

3.4. Cụ thể hóa trách nhiệm nêu gương thành nội dung đánh giá thực chất đối với cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu; lấy sản phẩm, chất lượng, tiến độ, hiệu quả công việc, kết quả giải quyết những vấn đề tồn đọng, bức xúc, tinh thần đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung và mức độ tín nhiệm, sự hài lòng của Nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp làm căn cứ xem xét. Gắn kết quả thực hiện trách nhiệm nêu gương, Quy định số 144-QĐ/TW và Chỉ thị số 07-CT/TW với kiểm điểm, đánh giá, xếp loại và công tác cán bộ theo quy định, hướng dẫn của Trung ương; không xây dựng hệ thống đánh giá tách biệt, chồng chéo.

3.5. Nâng cao chất lượng tự phê bình và phê bình, phát huy dân chủ đi đôi với giữ vững nguyên tắc, kỷ luật, kỷ cương; xây dựng văn hóa liêm chính, thực hành tiết kiệm, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; kịp thời phát hiện, giáo dục, giúp đỡ, nhắc nhở, chấn chỉnh cán bộ, đảng viên có biểu hiện lệch lạc về nhận thức, tư tưởng, đạo đức, lối sống, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm. Thực hiện nghiêm kỷ luật phát ngôn, quy định về cung cấp, sử dụng thông tin, bảo vệ bí mật của Đảng, Nhà nước; xây dựng văn hóa ứng xử của cán bộ, đảng viên trên không gian mạng; tuyệt đối không bày tỏ cảm xúc, thái độ, chia sẻ, bình luận thông tin trái định hướng chính trị, chưa được kiểm chứng, sai sự thật; kiên quyết xử lý vi phạm theo thẩm quyền và quy định của Đảng.

4. Nâng cao tính chiến đấu, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; chủ động phòng ngừa, đấu tranh, xử lý thông tin xấu, độc

4.1. Tăng cường cung cấp, lan tỏa thông tin chính thống, tích cực; chủ động thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, kết quả phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, xây dựng Đảng

và hệ thống chính trị; các nhiệm vụ lớn của tỉnh sau hợp nhất, vận hành chính quyền địa phương 2 cấp, cải cách hành chính, chuyển đổi số, các chương trình, dự án có tác động trực tiếp đến Nhân dân. Phát hiện, cổ vũ gương người tốt, việc tốt, mô hình hay, cách làm hiệu quả; chủ động nhận diện, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch, thông tin sai sự thật, xấu, độc, xuyên tạc; không để khoảng trống thông tin đối với những vấn đề phức tạp, nhạy cảm, được dư luận quan tâm.

4.2. Hướng dẫn cán bộ, đảng viên chủ động tiếp nhận, phân tích, kiểm chứng thông tin; không truy cập, chia sẻ, tương tác làm lan truyền thông tin xấu, độc; chủ động sử dụng chức năng báo cáo vi phạm của nền tảng số, kịp thời báo cáo cấp ủy, tổ chức đảng hoặc cơ quan chức năng khi phát hiện nội dung vi phạm; tham gia tuyên truyền, đấu tranh phản bác theo phân công. Tăng cường kỹ năng nhận diện, xử lý thông tin sai sự thật, xuyên tạc; chú trọng phòng ngừa nguy cơ khủng hoảng truyền thông, thông tin xấu, độc từ sớm, từ xa.

4.3. Rà soát, hoàn thiện cơ chế cung cấp thông tin, phối hợp xử lý khi phát sinh vụ việc, vấn đề phức tạp, nhạy cảm; xác định rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, người phát ngôn và trách nhiệm cung cấp thông tin. Khi phát sinh tình huống truyền thông phức tạp, phải kịp thời xác minh, đánh giá tình hình; thiết lập đầu mối chỉ đạo, điều hành; chủ động cung cấp thông tin chính xác, công khai kết quả xử lý theo thẩm quyền; theo dõi phản ứng xã hội để điều chỉnh phương án truyền thông, không để bị động, bất ngờ.

5. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo, đổi mới phương thức công tác chính trị, tư tưởng

5.1. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong chỉ đạo, quản lý, tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng; rà soát, chuẩn hóa, kết nối, khai thác các cơ sở dữ liệu, nền tảng số và hệ thống thông tin dùng chung, bảo đảm dữ liệu "đúng, đủ, sạch, sống", thống nhất, tập trung, có phân cấp, phân quyền khai thác. Thực hiện chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu theo quy định; không yêu cầu cấp dưới, cán bộ, đảng viên báo cáo lại những thông tin, dữ liệu đã được cập nhật, khai thác trên hệ thống.

5.2. Nghiên cứu, ứng dụng phù hợp công cụ phân tích dữ liệu, trí tuệ nhân tạo trong tổng hợp thông tin, nhận diện xu hướng, hỗ trợ nắm bắt tư tưởng, dư luận xã hội, xây dựng sản phẩm tuyên truyền và phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo; thường xuyên rà soát, cập nhật, chuẩn hóa quy trình sử dụng, bảo đảm an toàn, bảo mật, tính chính xác, kiểm soát tác động tiêu cực và tuân thủ quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

6. Nâng cao chất lượng nắm bắt, điều tra, nghiên cứu, dự báo và định hướng dư luận xã hội

6.1. Chủ động nắm chắc tình hình tư tưởng, tâm trạng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, dư luận xã hội; kiện toàn, duy trì hoạt động của đội ngũ công tác viên dư luận xã hội; tổ chức giao ban, điều tra, khảo sát, nghiên cứu dư luận xã hội theo kế hoạch công tác dư luận xã hội hằng năm của tỉnh, không xây dựng thêm kế hoạch riêng trùng lặp. Chú trọng các vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, vận hành chính quyền địa phương 2 cấp, đất đai, giải phóng mặt bằng, môi trường,

việc làm, an sinh xã hội, cải cách hành chính, các chương trình, dự án lớn và vấn đề phát sinh trực tiếp từ cơ sở.

6.2. Nâng cao chất lượng phân tích, dự báo; kịp thời báo cáo cấp ủy, đề xuất chủ trương, giải pháp định hướng, xử lý những vấn đề tư tưởng, dư luận nảy sinh ngay từ cơ sở, không để tích tụ, lan rộng, phát sinh "điểm nóng". Kết hợp chặt chẽ giữa nắm bắt dư luận với tiếp xúc, đối thoại, giải quyết kiến nghị chính đáng của Nhân dân và truyền thông chính sách.

7. Xây dựng đội ngũ, bảo đảm điều kiện thực hiện công tác chính trị, tư tưởng

7.1. Rà soát, kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ trực tiếp làm công tác chính trị, tư tưởng, nhất là cán bộ tuyên giáo, dân vận ở cơ sở, giảng viên lý luận chính trị, báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên dư luận xã hội, lực lượng tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; thống nhất mạng lưới, đầu mối hoạt động sau hợp nhất tỉnh. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị, nghiệp vụ, kỹ năng số, truyền thông hiện đại, nắm bắt và xử lý tình huống tư tưởng.

7.2. Quan tâm bảo đảm điều kiện, phương tiện, hạ tầng kỹ thuật, kinh phí và cơ chế phối hợp phục vụ công tác chính trị, tư tưởng theo phân cấp; ưu tiên củng cố điều kiện hoạt động ở cấp xã sau sắp xếp, địa bàn xa trung tâm tỉnh, khu vực tập trung đông công nhân, người lao động hoặc nơi có vấn đề phức tạp, nhạy cảm; khai thác, sử dụng hiệu quả nguồn lực, nền tảng, cơ sở dữ liệu hiện có, tránh đầu tư dàn trải, trùng lặp.

8. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá; sơ kết, tổng kết việc thực hiện Quy định

8.1. Đưa nội dung thực hiện Quy định số 19-QĐ/TW vào chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của cấp ủy, ủy ban kiểm tra; lồng ghép với chương trình kiểm tra, giám sát về công tác xây dựng Đảng, tránh tổ chức các cuộc kiểm tra, giám sát trùng lặp. Tập trung kiểm tra, giám sát trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu, việc chấp hành nguyên tắc, kỷ luật phát ngôn, sử dụng thông tin, trách nhiệm nêu gương, công tác nắm bắt và xử lý vấn đề chính trị, tư tưởng; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh hạn chế, khuyết điểm và xử lý vi phạm theo quy định.

8.2. Bám sát các khung tiêu chí đánh giá đối với cán bộ, đảng viên và cấp ủy đảng ban hành kèm theo Hướng dẫn số 03-HD/BTGTW của Ban Tuyên giáo Trung ương, hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương, để cụ thể hóa, tích hợp vào hệ thống kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, tập thể, cá nhân hiện hành; không tổ chức thêm quy trình đánh giá, chấm điểm, xếp loại riêng đối với công tác chính trị, tư tưởng.

8.3. Tổ chức theo dõi, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Quy định theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương; biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích, mô hình, cách làm hiệu quả theo quy định hiện hành, lồng ghép trong công tác thi đua, khen thưởng xây dựng Đảng, không tổ chức hình thức khen

thường riêng; kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung cơ chế, quy định hoặc điều chỉnh nhiệm vụ, giải pháp khi cần thiết.

(Đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, thời hạn và sản phẩm, kết quả chủ yếu của từng nhiệm vụ được xác định tại Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Chủ trì tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Kế hoạch; hướng dẫn các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị thực hiện; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra; tổng hợp tình hình, tham mưu xử lý khó khăn, vướng mắc; tham mưu sơ kết, tổng kết và báo cáo. Phân công chủ trì, phối hợp cụ thể đối với từng nhiệm vụ thực hiện theo Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này.

2. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị

Căn cứ nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị cụ thể hóa hoặc lồng ghép vào chương trình công tác hiện có và tổ chức thực hiện đúng tiến độ; chủ động phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ. Cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo đơn vị thuộc phạm vi phụ trách; người đứng đầu cấp ủy chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện. Không làm phát sinh hồ sơ, biểu mẫu, chế độ báo cáo trùng lặp.

3. Chế độ báo cáo

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổng hợp, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo theo quy định. Các cơ quan, đơn vị gửi thông tin, kết quả thực hiện theo nhiệm vụ được giao hoặc khi được yêu cầu; lồng ghép với chế độ báo cáo hiện hành, không phát sinh báo cáo riêng; nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh phản ánh kịp thời về Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng; } (để b/c)
- Ban Tuyên giáo Trung ương; }
- Các ban, sở, ngành, UBMTTQ Việt Nam tỉnh
- và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Các đảng ủy xã, phường;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Lãnh đạo VPTU, TKBTTU;
- Lưu VPTU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Ký bởi: Tỉnh ủy Hưng Yên

Thời gian ký: 08/10/2026 08:07:4

Trần Quốc Toàn